TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST
Ngày 22 - 01- 2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoài Phong.

Ông Thái Hoàng Bo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 562/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 372/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Cẩm Th, sinh năm 2003; địa chỉ cư trú: Ấp X, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lâm Vũ D, sinh năm 2002; địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Phạm Cẩm Th trình bày: Chị Th với anh D chung sống với nhau năm 2020, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương vào ngày 08/02/2022, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc và sinh được cháu Lâm Phạm Đăng Kh, sinh ngày 30/4/2021. Tuy nhiên đến đầu năm 2024 thì xảy ra nhiều mâu Thẫn, bất đồng quan điểm, anh D không quan tâm phát triển kinh tế, ghen tuông vô cớ, thậm chí nhiều lần đánh chị, dù được gia đình hai bên hàn gắn nhưng anh D không sửa đổi mà ly thân hơn 06 tháng nay. Hiện tại chị không còn thương yêu anh D nên xin được ly hôn; chị yêu cầu tiếp tục được nuôi con, không yêu cầu anh D cấp dưỡng. Quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Lâm Vũ D, nhưng anh D không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của chị Th, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Lâm Vũ D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Th khai sau thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu Thẫn, cãi nhau chủ yếu là do anh D không lo làm ăn, lại ghen tuông vô cớ, từ đó vợ chồng liên tục cự cải, thậm chí anh D đánh chị, dù gia đình có hàn gắn nhưng anh D không sửa đổi mà sống ly thân hơn 06 tháng nay, tự tạo cuộc sống riêng, không còn trách nhiệm với nhau. Anh D không có ý kiến phản đối, anh cũng không mong muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân với chị Th, thể hiện qua việc nhiều lần Tòa án triệu tập hòa giải và xét xử, anh đều không tham gia. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th, cho chị và anh D ly hôn là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị Th yêu cầu nuôi con, anh D không phản đối. Xét thấy cháu Kh vẫn còn nhỏ, cần có sự chăm sóc của mẹ, trong khi từ sau khi ly thân cho đến nay chị Th nuôi con vẫn đảm bảo phát triển toàn diện về mọi mặt. Do vậy cần tiếp tục giao con chung cho chị Th nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 1 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do chị Th không yêu cầu nên Tòa án không xem xét buộc anh D cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th xác định không có, anh D không phản đối nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do yêu cầu được chấp nhận nên chị Th phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, khoản 1, 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Cẩm Th. Cho chị Phạm Cẩm Th được ly hôn với anh Lâm Vũ D.

2. Về con chung: Giao cháu Lâm Phạm Đăng Kh, sinh ngày 30/4/2021 cho chị Phạm Cẩm Th tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lâm Vũ D được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Cẩm Th phải chịu 300.000 đồng. Chị Th đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai Th tiền số 0002252 ngày 29/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị Th đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Liêu Chí Khanh

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Liêu Chí Khanh